

Bản án số: 62/2021/HS-ST

Ngày: 26/10/2021

*“V/v Nguyễn Trần Đ cùng đồng bọn
vi phạm quy định về tham gia giao
thông đường bộ”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Minh Đoan - Cán bộ nghỉ hưu
2. Ông Trần Văn Trịnh – Bí thư Đoàn TNCS HCM Trường THPT Phú Xuyên A.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Trần Đ**, sinh ngày 16/10/2003. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn K, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan, Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và con bà Trần Thị H (đã chết). Anh, chị, em ruột: Không có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 09/5/2021 đến nay, tại Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Lâm Thị H1, sinh năm 1955; HKTT tại Thôn K, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Người được bà H1 ủy quyền: Bà Trần Thị G, sinh năm 1980, trú tại tổ dân phố L, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nghiêm Đức H2 và ông Nguyễn Anh T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội – Chi nhánh số 6.

2. **Nguyễn Văn H**, sinh năm 2001. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn T, xã P, X, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/ 12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Văn B và con bà Trần Thị Th; có 02 anh chị em ruột, bị cáo là con út. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1968, HKTT: Thôn N, xã H, huyện X, TP Hà Nội (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969; HKTT: Thôn N, xã H, huyện X, TP Hà Nội.

Người có quyền lợi liên quan:

- Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1991

- Anh Nguyễn Văn Gi, sinh năm 1994

Anh Nh, anh Gi ủy quyền cho bà L.

Các bị cáo, bà G, ông H2, ông T, bà L có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và Nguyễn Trần Đ có quan hệ bạn bè, H biết Đ chưa đủ 18 tuổi, nên không thể có giấy phép lái xe mô tô.

Ngày 08/5/2021, Đ về nhà H chơi, đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H và Đ rủ nhau đi bắt chim. H điều khiển xe mô tô Wave Alpha màu đen, không đeo biển số chở Đ sang sân bóng ở thôn LT, xã PT, để bắt chim, trong lúc ngồi chờ, Đ nói với H cho mượn xe máy để đi mua nước uống, H đồng ý. Đ điều khiển xe máy đến cửa hàng tạp hóa ở thôn TS, nhưng cửa hàng đóng cửa, nên Đ điều khiển xe máy quay lại nơi bắt chim.

Khi Đ điều khiển xe máy đến đoạn gần ngã tư giao cắt với đường liên thôn, hướng TS-LT, thì phát hiện phía trước cách khoảng 200m có một chiếc xe công nông đi cùng chiều. Do không chú ý quan sát, Đ tăng ga vượt lên phía bên trái xe công nông với vận tốc khoảng 50km/h. Khi qua gần hết ngã tư, thì xe máy do Đ điều khiển đã va chạm với xe máy BKS 11B1- 270.10 do ông Nguyễn Văn M điều khiển đi bên phải đường chính (được xác định là đường ưu tiên theo hướng từ xã HL đi xã PT), làm cả người và 02 xe máy bị đổ xuống đường. Sau khi tai nạn xảy ra, Đ đứng dậy, nhìn thấy ông M vẫn nằm ở rìa đường, một số

người dân chạy đến đỡ ông M ngồi dậy, thì Đ dựng xe máy lên và gọi điện cho Hoà đến chở Đ, sau đó H lại gọi cho một người bạn tên K ra chở Đ về nhà H.

Ông Nguyễn Văn M được gia đình đưa đến các cơ sở y tế, bệnh viện để cấp cứu nhưng không qua khỏi và tử vong vào lúc 18 giờ 25 phút ngày 09/5/2021. Nguyễn Trần Đ bị xây sát nhẹ.

Ngày 09/5/2021, người bạn tên K gọi cho Đ và H báo tin ông M chết, cả hai đã đến Công an xã P đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Vụ va chạm xảy ra tại trục đường HL - PT. Mặt đường rộng 5,4 mét được đổ bê tông bằng phẳng; lấy tâm lối rẽ vào thôn LT làm điểm mốc, lấy mép đường bên phải theo hướng HL - PT làm chuẩn; Xe mô tô đeo biển số 11B1 – 270.10 đổ nghiêng trái, trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 0,4m. Trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 0,5m. Vết cà trượt trên mặt đường bê tông diện (1,7x0,01m) đầu vết cách mép đường chuẩn là 1,1m. Cuối vết cách mép đường chuẩn là 0,6m, cách trục bánh sau xe mô tô đeo biển số 11B1 -270.10 là 5,4m. Đo từ tâm lối rẽ vào thôn LT (điểm mốc) tới trục bánh sau xe mô tô đeo biển số 11B1 -270.10 là 8,5m.

+ Thu giữ tại hiện trường: 01 Xe mô tô nhãn hiệu Hon Da đeo biển số 11B1 - 270.10 và 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 của nạn nhân; 01 đĩa Video của Công ty TNHH xuất nhập khẩu P ghi lại nội dung vụ tai nạn.

Cơ quan Công an huyện Phú Xuyên trưng cầu giám định pháp y tử thi để xác định nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn M, nhưng gia đình nạn nhân có đơn xin từ chối giải phẫu tử thi.

Ngày 22/05/2021, Trung tâm Pháp y Hà Nội có bản giám định pháp y tử thi số: 403/GĐTT-TTPY, kết luận: “Các vết sưng nề vùng cằm; Xây sát, bầm tím da mu bàn tay trái; Xây sát da mặt trước gò phải; Nhiều khả năng do va đập với vật tày gây nên”. Mẫu máu của nạn nhân Nguyễn Văn M âm tính với rượu và các chất ma túy. “*Nguyên nhân chết: Do không mổ tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết*”.

Tại hồ sơ bệnh án của các cơ sở y tế, bệnh viện nơi nạn nhân M đến cứu chữa đã xác định:

- Biên bản làm việc với Trạm y tế xã P, huyện X ngày 08/5/2021 thể hiện: “*Khoảng 14 giờ ngày 08/5/2021, Trạm y tế tiếp nhận bệnh nhân Nguyễn Văn M, thăm khám chuẩn đoán chấn thương vùng sau gáy, theo dõi chấn động não*”.

Tại Biên bản làm việc với Phòng khám Y cao V, huyện U, TP Hà Nội thể hiện: “*Bệnh nhân Nguyễn Văn M, bị đập não xuất huyết hai bên bán cầu, chảy máu dưới nhện, máu tụ dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh phải và não hai*

bên, vỡ xương hộp sọ vùng chẩm đỉnh trái, gãy cung sau xương sườn 6 bên phải”.

Bệnh án ngoại khoa của nạn nhân tại BV quân y 103 xác định: “Nạn nhân bị chấn thương sọ não, dập não xuất huyết trán và thái dương, xuất huyết dưới nhện, vỡ rạn xương trán trái, gãy xương sau cùng sườn 6 bên phải/xơ gan mất bù. Đến khoảng 14 giờ 40 phút ngày 09/5/2021, bệnh nhân nặng tiên lượng tử vong, gia đình xin cho ra viện”.

Về kết quả khám nghiệm phương tiện tai nạn giao thông. Tại Bản kết luận giám định số 4361/KL – PC09 ngày 02/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: *Dấu vết va chạm phù hợp giữa các phương tiện. Dấu vết trượt xước kim loại trên diện (5x1)cm ở mặt ngoài giảm xóc trước bên trái xe mô tô biển số: 11B1 – 270.10, chiều hướng từ trước ra sau (ảnh A3 + A4 trong bản ảnh giám định) **phù hợp với** dấu vết trượt xước kim loại trên diện (7x4)cm ở mặt ngoài phía trước bàn chân phanh bên phải và thanh kim loại đỡ bàn chân phanh xe mô tô không đeo biển kiểm soát, chiều hướng từ phải sang trái (ảnh B3+ B4 trong bản ảnh giám định)*

*Dấu vết trượt xước cao su màu đen, xước lõm kim loại, bám dính chất màu đen (dạng sơn) trên diện (13x18)cm ở mặt ngoài lớp bánh trước và cạnh bên trái vành bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 11B1 – 270.10, chiều hướng từ ngoài mặt lắn vào tâm trục và ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe (ảnh A5 đến A8 trong bản ảnh giám định) **phù hợp với** dấu vết trượt xước, vỡ nhựa, xước kim loại, bám dính chất màu đen (dạng cao su) trên diện (29x11)cm ở mặt ngoài bên phải xe mô tô không đeo biển kiểm soát (cổ ống bô, rìa cánh yếm, ốp thân xe, phía trước buồng máy), chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái (ảnh B5 đến B7 trong bản ảnh giám định).*

Thiệt hại về tài sản: Tại Kết luận định giá tài sản ngày 02/6/2021 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Phú Xuyên, Hà Nội kết luận: *Xe mô tô đeo biển số 11B1 – 270.10, giá trị thiệt hại là: 70.000 đồng, xe mô tô không đeo biển số giá trị thiệt hại là: 400.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Lâm Thị H1 (bà ngoại Đ) và bà Trần Thị T (mẹ bị cáo H) đã tự nguyện, thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân với tổng số tiền 33.000.000^d. Trong đó bà H1 13.000.000 đồng, bà T 20.000.000 đồng.

Đối với thiệt hại về tài sản của xe máy do H sở hữu là 400.000 đồng. H không yêu cầu Đ phải bồi thường.

Các bị cáo cùng gia đình họ không yêu cầu xem xét quan hệ bồi hoàn trách nhiệm dân sự với nhau.

Đối với chiếc xe máy biển số xe đăng ký là 29Y7 – 543.54 do Nguyễn Trần Đ điều khiển, là tài sản thuộc sở hữu của H được, anh ruột là Nguyễn Duy A mua và tặng cho H, CQĐT đã trả lại xe cho H.

Đối với chiếc biển kiểm soát 11B1 - 270.10, biển chính chủ là của 01 chủ xe máy khác là chị Trần Thị Ng ở tỉnh Cao Bằng. Hiện chị Ng vẫn đang sử dụng.

Đối với chiếc xe máy số máy HC12E-7434898, số khung: RLHHC1259FY434792 có BKS số 35K1 - 211.46 là xe của anh Lê Trọng Th, ở tỉnh Ninh Bình, bị mất trộm từ tháng 5/2018 tại địa phận huyện G, Hà Nội nhưng anh Th không trình báo cơ quan chức năng. Công an huyện Phú Xuyên đã chuyển chiếc xe trên đến Cơ quan Công an huyện G thụ lý giải quyết theo thẩm quyền (trừ chiếc BKS 11B1 - 270.10 không có người nhận).

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trần Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, c khoản 2 Điều 260 BLHS và bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1 điều 264 BLHS.

Tại phiên tòa, phần xét hỏi:

Bị cáo Đ thành khẩn thừa nhận bị truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng. Lỗi để xảy ra tai nạn làm bị hại là do bị cáo chủ quan, do đường vắng, chạy nhanh, vượt ẩu, thiếu quan sát khi qua ngã tư, nên khi phát hiện bị hại tới gần thì không thể xử lý được gây tai nạn, sau đó, lại rời khỏi hiện trường sợ bị liên lụy tới bản thân. Khi nghe tin bị hại mất, bị cáo thấy ân hận đã trở về đầu thú và nhờ gia đình khắc phục hậu quả. Bị cáo đề nghị HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất để sớm về đoàn tụ với gia đình.

Người đại diện cho bị cáo là bà Trần Thị Giang và những người bào chữa cho bị cáo là ông Nghiêm Đức H2, ông Nguyễn Anh T đề nghị: Việc Đ bị truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, c điều 260 BLHS là đúng. Song đề nghị HĐXX xem xét bị cáo khi phạm tội còn ở độ tuổi vị thành niên, là người dân tộc thiểu số, mồ côi cha mẹ từ nhỏ, hiểu biết pháp luật hạn chế, mà cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức khởi điểm của điều luật để bị cáo có điều kiện cải tạo, khắc phục sai phạm.

Bị cáo Nguyễn Văn H xác nhận: Dù biết Đ chưa đủ tuổi điều khiển phương tiện tham gia giao thông nhưng vẫn giao xe máy của mình cho Đ tham gia giao thông và gây tai nạn nên bị truy tố xét xử là đúng, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt. Không yêu cầu Đ phải bồi hoàn thiệt hại về phương tiện cũng như tiền bồi thường mà gia đình H thanh toán cho bị hại.

Người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người có quyền lợi liên quan và là người được ủy quyền, bà Nguyễn Thị L xác nhận: Khoảng 13 giờ 30, ngày 08/5/2021, nhận được tin chồng là ông Nguyễn Văn M bị tai nạn giao

thông do các bị cáo gây ra, bà đã ngay lập tức đưa ông M đi cấp cứu tại các cơ sở y tế song không thành. Sau tai nạn, gia đình các bị cáo đã thỏa thuận khắc phục thiệt hại cho bà và gia đình trong khả năng điều kiện của họ. Bà đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ không yêu cầu gì về TNDS đối với các bị cáo.

Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm về tội danh, khung hình phạt đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 264 và các qui định khác của BLHS để xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Đ từ 24 – 30 tháng tù. Bị cáo Nguyễn Văn H từ 12 - 15 tháng cải tạo không giam giữ. Ngoài ra, đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người đại diện, người bào chữa của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không đề nghị được tranh luận, đối đáp với đại diện Viện kiểm sát. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu tranh luận với các bị cáo, đại diện VKS. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Xuyên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa, không có ý kiến khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng của Viện kiểm sát và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 08/5/2021, tại ngã tư đường trục huyện PT-HL và đường liên xã, thôn TS đến thôn LT thuộc địa phận thôn TS, xã P xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô Wave Alpha 110 cm³, màu đen, không đeo biển do Nguyễn Trần Đ điều khiển hướng từ thôn Tư Sản đến thôn LT với xe mô tô BKS 11B1- 270.10 ông Nguyễn Văn M điều khiển theo hướng từ xã HL-PT. Hậu quả: Ông Nguyễn Văn M bị tử vong, Nguyễn Trần Đ bị xây sát nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Lỗi chính là do bị cáo cầu thả trong khi tham gia giao thông đã điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, nhưng thiếu quan sát, tránh vượt xe cùng chiều ở nơi có đường giao cắt nhưng không giảm tốc độ, không nhường đường cho xe đi trên đường chính là đường ưu tiên, gây tai nạn. Sau khi gây án, bị cáo lại tự ý rời khỏi hiện trường nhằm trốn tránh trách nhiệm của bản thân. Hành vi vi phạm của bị cáo Đ đã phạm vào quy định tại khoản 3 Điều 24 Luật

giao thông đường bộ và điểm a, c khoản 2 Điều 260 BLHS. Đối với bị cáo Nguyễn Văn H, khi biết rõ bị cáo Đ không đủ tuổi để được cấp giấy phép lái xe mô tô, song vì nể nang, H vẫn cho Đ mượn xe và Đ gây tai nạn. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Trần Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia phương tiện giao thông đường bộ”. Nguyễn Văn H về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định của khoản 2 Điều 260 BLHS và khoản 1 điều 264 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang cho những người tham gia giao thông, nên cần phải xử lý nghiêm.

Xét bị cáo Nguyễn Trần Đ phạm tội với 02 tình tiết định khung của khoản 2 điều 260 BLHS, nên HĐXX nhận thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình, xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thật thà khai báo ăn năn hối cải, đầu thú, đã tích cực khắc phục thiệt hại, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, người dân tộc thiểu số, ở vùng sâu, vùng xa và có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đều mất sớm, phải ở với bà ngoại từ nhỏ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, phía bị hại cũng yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên cần áp dụng các quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 98, điều 54 BLHS để cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt.

Xét bị cáo Nguyễn Văn H biết rõ bị cáo Đ không đủ điều kiện về độ tuổi được điều khiển phương tiện tham gia giao thông, nhưng vẫn giao xe máy cho Đ tham gia giao thông dẫn đến việc Đ gây tai nạn, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản, cũng cần có hình phạt thích đáng, phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội.

Xét bị cáo cũng có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thật thà khai báo ăn năn hối cải, đầu thú, tích cực khắc phục thiệt hại trong khả năng điều kiện kinh tế của mình, mà áp dụng các quy định của điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 điều 51, điều 36 BLHS để xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ điều kiện để giúp bị cáo cải tạo, hoàn lương.

Trong vụ án này, người bị hại cũng có thiếu sót khi tham gia giao thông nhưng không đội mũ bảo hiểm, bởi nếu cẩn trọng hơn, thì đã có thể hạn chế tối đa hậu quả nghiêm trọng của vụ tai nạn.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Văn H chiếc xe máy Wave & màu đen, có biển số xe đăng ký là 29Y7 – 543.54. Riêng đối với chiếc xe có số máy HC12E-7434898, số khung: RLHHC1259FY434792 là tang vật của một vụ án khác, Cơ quan Công an huyện Phú Xuyên đã chuyển cho Công an huyện G giải quyết theo thẩm quyền, Tòa không xét. Đối với chiếc BKS BKS 11B1- 270.10 không có người nhận, cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Đ và bị cáo H đã tự nguyện bồi

thường khắc phục hậu quả cho gia đình ông M số tiền 33.000.000 đồng, theo thỏa thuận. Gia đình bà L đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nữa nên không xem xét.

Các bị cáo cũng không có yêu cầu gì về trách nhiệm bồi hoàn nghĩa vụ dân sự với nhau nên Tòa không xét

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 54 BLHS. Xử phạt: Nguyễn Trần Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2021.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264, các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 BLHS; Xử phạt: Nguyễn Văn H 20 (Hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã P, huyện X, thành phố Hà Nội, kết hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Áp dụng Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc biển kiểm soát xe máy số 11B1- 270.10 đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên (Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 01/10/2021).

- Trả lại 01 giấy phép lái xe mô tô số AV 618066 mang tên Nguyễn Văn M do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội, cấp ngày 04 tháng 7 năm 2012 cho bà Nguyễn Thị L.

Buộc các bị cáo Nguyễn Trần Đ, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo Nguyễn Trần Đ, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi liên quan, được quyền kháng cáo về phần quyền lợi có liên quan của mình trong vụ án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- Sở tư pháp thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Quang